

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 12/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Hòa.

2. Ông Hà Văn Linh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa:***  
Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/HSST ngày 27/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

**Hà Thị T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/10/1991 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Hà Văn C, sinh năm 1964 và bà Hà Thị T, sinh năm 1965; bị cáo có chồng là Lương Văn L, sinh năm 1994 (kết hôn ngày 16/7/2022) và có 04 con, nhỏ nhất sinh ngày 20/8/2022.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 48/2018/HSST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 13/6/2022, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú do đang mang thai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/6/2022, Công an huyện Mai Châu phối hợp với Công an xã Nà Phòn tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Hà Thị T và bắt quả tang Hà Thị T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật gồm 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, Tkhai nhận đó là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản Bắt người phạm tội quả

tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định, sau đó dẫn giải Hà Thị T về trụ sở Công an huyện Mai Châu để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Hà Thị T khai nhận về nguồn gốc số ma túy như sau:

Tối ngày 07/6/2022 Hà Thị T đi thể dục thì gặp một người đàn ông không quen biết. Quá trình nói chuyện thì T biết người này có bán ma túy, T đã hỏi mua 10 viên ma túy với người đàn ông với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được T mang ma túy về nhà cất giấu, đến trưa ngày 08/6/2022 khi T mang ma túy ra để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 170/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: 10 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong vật chứng của Hà Thị T có khối lượng 0,89 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 42/CT- VKS - HS ngày 25/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s,n khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hà Thị T từ 18 đến 24 tháng tù, cần tổng hợp hình phạt của bản án số 48/2018/HSST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định của bị cáo để tiêu hủy.

Bị cáo khai nhận đã được mua ma túy với một người đàn ông, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, không biết địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Hà Thị T nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hà Thị T khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Do bản thân nghiện ma túy nên tối ngày 07/6/2022 T đã mua 10 viên ma túy tổng hợp có khối lượng là 0,89 gam để sử dụng cho bản thân, đến trưa ngày 08/6/2022 khi mang ma túy ra sử dụng thì bị

bắt. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, thu giữ tài liệu; Kết luận giám định; biên bản hỏi cung và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Hà Thị T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”*

Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố tình phạm tội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án số 48/2018/HSST ngày 22/10/2018 lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm, tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo đang mang thai các tình tiết này được quy định tại điểm s,n khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án căn cứ vào các Điều 38, 55 và 56 Bộ luật hình sự. Do bị cáo đang nuôi con nhỏ nên không tuyên bắt bị cáo tại phiên tòa, bị cáo phải đi chấp hành án khi có đủ điều kiện.

[4] Về hình phạt và hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông là người đã bán ma túy cho Hà Thị T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ ở đâu nên không đủ căn cứ để tiếp tục xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án cần xử lý như sau: Đối với toàn bộ số ma túy của bị cáo hoàn trả sau giám định cần phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 Bộ luật hình sự

***Vì các lẽ trên***

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.Về mức hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s,n khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thị T 18 (Mười tám) tháng tù, được trừ đi 06 ngày bị tạm giữ. Tổng hợp hình phạt tại bản án số: 48/2018/HSST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình là 12 tháng tù, được trừ 09 ngày đã tạm giữ. Buộc Hà Thị T phải chấp hành chung cho cả hai bản án với thời gian là 30 (Ba mươi) tháng tù được trừ 15 ngày đã tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**3.Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01( một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH, mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Hà Thị T, sinh năm 1991, xảy ra ngày 08/6/2022 tại xã Nà phòn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Mặt sau phong bì có chữ ký của cán bộ niêm phong là Đặng Tiến Mạnh và Lương Văn Sơn được đóng niêm phong, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

*Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số:48/THA ngày 17/8/2022.*

**4.Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Nà Phòn;
- Bị cáo;
- Lưu HS;
- Lưu cấp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( Đã ký)**

**Nguyễn Hồng Hưng**

